

Số: /KH-UBND

Quảng Trị, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

Căn cứ Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá nhằm tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân;

Căn cứ Nghị quyết số 282/NQ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW; Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 06/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân;

Căn cứ Nghị định số 165/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ về Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng bệnh;

Căn cứ Quyết định số 1272/QĐ-BYT ngày 06/5/2026 của Bộ Y tế về Phê duyệt Kế hoạch triển khai nhiệm vụ khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần cho người dân;

Căn cứ Chương trình hành động số 02-CTr/TU ngày 28/10/2025 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân;

Căn cứ Kế hoạch số 2478/KH-UBND ngày 22/12/2025 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị;

Nhằm tổ chức đồng bộ các hoạt động khám sức khỏe định kỳ, sàng lọc phát hiện sớm bệnh tật, quản lý sức khỏe Nhân dân; góp phần nâng cao chất lượng dân số, giảm gánh nặng bệnh tật, chi phí y tế và từng bước xây dựng hệ thống quản lý sức khỏe hiện đại, bền vững, phù hợp với tình hình thực tiễn công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe Nhân dân trên địa bàn tỉnh;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc cho người dân trên địa bàn Quảng Trị giai đoạn 2026 - 2030, cụ thể:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

Phấn đấu từng bước bảo đảm người dân được tiếp cận khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí theo lộ trình phù hợp với khả năng đáp ứng của hệ thống y tế; ưu tiên nhóm nguy cơ cao, tiến tới bảo đảm 100% người dân được lập hồ sơ quản lý sức khỏe điện tử và được chăm sóc sức khỏe theo vòng đời.

2. Yêu cầu:

- Việc khám phải đảm bảo thống nhất về nội dung khám, thực hiện đúng các quy định về chuyên môn; tổ chức khoa học, hiệu quả, tránh lãng phí.

- Đảm bảo kết quả khám phải được tích hợp và cập nhật vào hồ sơ sức khỏe điện tử, giúp người dân tự quản lý thông tin sức khỏe cá nhân, đồng thời cung cấp đầy đủ thông tin cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi người dân đến khám.

- Phối hợp khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc được lồng ghép với các gói dịch vụ cơ bản vào sổ sức khỏe điện tử, giúp ngành Y tế quản lý sức khỏe toàn diện, tránh trùng lặp và tăng cường chủ động phòng bệnh.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, LỘ TRÌNH ƯU TIÊN VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi: Triển khai trên phạm vi toàn tỉnh.

2. Đối tượng được hưởng chính sách khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần gồm:

a) Người cao tuổi, người khuyết tật, người thuộc hộ nghèo, cận nghèo, người có công, người mắc bệnh mạn tính, người sống tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn, xã đảo, đặc khu và không thuộc quy định tại các điểm b, c và d khoản này;

b) Trẻ em trong cơ sở giáo dục mầm non, học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông;

c) Người lao động;

d) Các đối tượng thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an quản lý;

đ) Các đối tượng không thuộc quy định tại điểm a, b, c và điểm d khoản này.

3. Lộ trình ưu tiên khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí:

a) Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất 01 lần/năm cho đối tượng quy định tại điểm a khoản 2 Mục II Kế hoạch này;

b) Cơ sở giáo dục tiếp tục tổ chức kiểm tra sức khỏe đầu năm học cho đối tượng quy định tại điểm b khoản 2 Mục II Kế hoạch này theo quy định của pháp luật về công tác y tế trường học;

c) Người sử dụng lao động tiếp tục tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám bệnh nghề nghiệp cho đối tượng người lao động thuộc thẩm quyền quản lý quy định tại điểm c khoản 2 Mục II Kế hoạch này theo quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động;

d) Bộ Công an, Bộ Quốc phòng tiếp tục tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho các đối tượng quy định tại điểm d khoản 2 Mục II Kế hoạch này theo quy định của pháp luật;

đ) Căn cứ khả năng cân đối ngân sách và nguồn huy động hợp pháp, có thể tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho đối tượng quy định tại điểm đ khoản 2 Mục II Kế hoạch này.

* Việc tổ chức hoạt động khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần cho các đối tượng tại khoản 2 Mục II Kế hoạch này được thực hiện phối hợp giữa hoạt động khám bệnh nghề nghiệp hoặc khám sức khỏe hoặc khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc hoặc kiểm tra sức khỏe đầu năm học hoặc khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật để khám bệnh miễn phí và hoàn thành việc tạo lập sổ sức khỏe điện tử cho toàn bộ người dân:

4. Thời gian thực hiện:

- Năm 2026: Triển khai các hoạt động cụ thể tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch.

- Từ năm 2027: Căn cứ các quy định, hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương để xây dựng các kế hoạch hoạt động chi tiết, đúng quy định và phù hợp tình hình thực tiễn của tỉnh.

5. Phạm vi nội dung chuyên môn (danh mục dịch vụ) khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí theo hướng dẫn chuyên môn của Bộ trưởng Bộ Y tế.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp chính quyền

- Quán triệt đầy đủ quan điểm “Sức khỏe là vốn quý nhất của mỗi người dân và của toàn xã hội”; xác định công tác khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc và quản lý sức khỏe toàn dân là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, thường xuyên của các cấp, các ngành và của UBND cấp xã.

- Người đứng đầu các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND cấp xã chịu trách nhiệm chỉ đạo tổ chức triển khai Kế hoạch trong phạm vi quản lý; đưa chỉ tiêu khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc vào chương trình, kế hoạch công tác đơn vị, địa phương hằng năm.

- Tăng cường phối hợp liên ngành trong tổ chức chỉ đạo thực hiện; kịp thời báo cáo, đề xuất các biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh theo đúng quy định của pháp luật trong quá trình triển khai thực hiện.

- UBND các phường, xã, đặc khu tổ chức rà soát, lập danh sách đối tượng ưu tiên khám đang cư trú trên địa bàn để xây dựng kế hoạch tổ chức truyền thông, tư vấn, khám sức khỏe hoặc khám sàng lọc miễn phí phù hợp.

- Đẩy mạnh truyền thông về lợi ích của khám sức khỏe và khám sàng lọc miễn phí, vận động các đối tượng đến các điểm khám trên địa bàn; thông báo công khai rộng rãi lịch khám, các địa điểm tổ chức khám để người dân biết hưởng ứng tích cực tham gia đảm bảo tiến độ.

2. Tổ chức rà soát, đẩy mạnh công tác truyền thông, tư vấn, vận động Nhân dân

- Căn cứ theo chức năng nhiệm vụ: các Sở, ban ngành, cơ quan, UBND các xã, phường, đặc khu tổ chức rà soát, lập danh sách đối tượng ưu tiên khám đang cư trú trên địa bàn để xây dựng kế hoạch tổ chức truyền thông, tư vấn, khám sức khỏe hoặc khám sàng lọc miễn phí.

- Tăng cường tuyên truyền về mục tiêu, ý nghĩa và lợi ích của việc khám sức khỏe định kỳ, sàng lọc phát hiện sớm bệnh tật và quản lý sức khỏe toàn dân.

- Công khai thông tin về các cơ sở tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí, nội dung khám theo nhóm tuổi, hình thức đăng ký và thời gian tổ chức khám.

- Phối hợp các cơ quan báo chí, truyền thông, tổ chức đoàn thể tuyên truyền, vận động người dân chủ động tham gia khám sức khỏe định kỳ.

- Phát động các hoạt động khám sức khỏe, sàng lọc, truyền thông sức khỏe hưởng ứng các ngày lễ lớn trong năm: Ngày Sức khỏe toàn dân (7/4); Ngày Người Khuyết tật Việt Nam (18/4); Ngày Sức khỏe lao động và môi trường (7/5); Ngày truyền thống người cao tuổi Việt Nam (06/6); Ngày Dân số Thế giới (11/7); Ngày Quốc tế người cao tuổi (01/10); Ngày Quốc tế Người khuyết tật (03/12).

- Biểu dương, nhân rộng các mô hình hiệu quả, cách làm hay trong tổ chức khám sức khỏe và quản lý sức khỏe Nhân dân tại các địa phương.

3. Tổ chức triển khai đồng bộ hoạt động khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc theo nhóm đối tượng

- Chỉ đạo các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và Trạm Y tế xã tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc, tư vấn dinh dưỡng và quản lý sức khỏe cho người dân trên địa bàn bảo đảm tuân thủ đúng quy định chuyên môn.

- Cơ sở tổ chức khám sức khỏe định kỳ là cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện khám sức khỏe theo quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh. Cơ sở tổ chức khám sàng lọc là cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có phạm vi hoạt động chuyên môn phù hợp với nội dung khám sàng lọc. Cơ sở tổ chức kiểm tra sức khỏe đầu năm học cho trẻ em trong cơ sở giáo dục mầm non, học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông theo quy định của pháp luật về công tác y tế trường học.

- Tổ chức thực hiện linh hoạt các hình thức khám (tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hoặc theo hình thức khám bệnh, chữa bệnh lưu động), bảo đảm thuận tiện cho người dân tiếp cận dịch vụ, không bỏ sót đối tượng theo danh sách rà soát của địa phương và các cơ quan, đơn vị quản lý.

4. Tạo lập hồ sơ số sức khỏe điện tử cho người dân

Kết quả khám được tổng hợp và lập sổ sức khỏe điện tử; liên thông, chia sẻ dữ liệu khám sức khỏe định kỳ và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế với hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế; tích hợp trên ứng dụng VNeID theo hướng dẫn của Bộ Y tế và Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

5. Bảo đảm nguồn lực triển khai thực hiện

- Huy động sự tham gia của các sở, ban, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp, cơ sở y tế công lập và ngoài công lập trong tổ chức khám sức khỏe toàn dân.

- Bảo đảm đủ nhân lực y tế cho tuyến cơ sở; tăng cường hỗ trợ chuyên môn, luân phiên cán bộ y tế từ tuyến trên về tuyến dưới.

- Huy động tối đa mọi cơ sở y tế đủ điều kiện tham gia, bao gồm cả cơ sở công lập và ngoài công lập. Các bệnh viện, phòng khám đa khoa, cơ sở khám chữa bệnh đạt tiêu chuẩn chuyên môn sẽ được khuyến khích tham gia chương trình theo quy trình thống nhất và kết nối dữ liệu về hệ thống chung của tỉnh.

- Kết hợp ngân sách nhà nước với nguồn xã hội hóa, bảo hiểm y tế và các chương trình khám sức khỏe của cơ quan, doanh nghiệp theo quy định.

IV. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ nguồn ngân sách Nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành, kết hợp với nguồn quỹ bảo hiểm y tế; nguồn tài trợ, viện trợ, xã hội hóa; các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật (nếu có); đảm bảo sử dụng hiệu quả, tiết kiệm, đúng mục tiêu.

Kinh phí để thực hiện hoạt động khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc cho người dân thực hiện theo Nghị định số 165/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ về Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng bệnh.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, tổ chức, đơn vị có liên quan và UBND cấp xã chỉ đạo, tổ chức triển khai, điều phối thực hiện lộ trình khám sức

khỏe đã nêu trong kế hoạch trên phạm vi toàn tỉnh, đảm bảo gắn kết, lồng ghép chặt chẽ với các đề án, kế hoạch khác có liên quan.

- Chủ động triển khai kế hoạch trong phạm vi chức năng nhiệm vụ của Sở Y tế. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Bảo hiểm xã hội tỉnh, các sở, ngành liên quan nghiên cứu, xây dựng lộ trình nhóm đối tượng ưu tiên được quỹ bảo hiểm y tế chi trả trong khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Chỉ đạo các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tham gia công tác khám cho người dân trên địa bàn đảm bảo theo quy định. Hướng dẫn chuyên môn, nội dung gói khám sức khỏe, sàng lọc, quản lý sức khỏe theo từng nhóm đối tượng, hướng dẫn thực hiện các biểu mẫu, quy trình chuyên môn theo quy định.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền về mục đích, lợi ích và trách nhiệm của các cấp, các ngành, các đơn vị, tổ chức và mỗi người dân trong việc khám sức khỏe định kỳ. Chủ động cung cấp thông tin về hoạt động triển khai và kết quả thực hiện Kế hoạch cho các Sở, ban, ngành, UBND phường, xã, đặc khu, các cơ quan báo chí; đồng thời gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp tuyên truyền.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát các cơ chế, chính sách, tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quy định việc khám sức khỏe, khám sàng lọc miễn phí định kỳ hằng năm cho người dân trên địa bàn tỉnh. Kinh phí thực hiện việc khám sức khỏe, khám sàng lọc được bảo đảm thực hiện từ nguồn ngân sách tỉnh, xã hội hóa, bảo hiểm y tế theo lộ trình phù hợp.

- Tổ chức giám sát, kiểm tra, đôn đốc thực hiện theo kế hoạch; tổng hợp báo cáo kết quả về UBND tỉnh và Bộ Y tế theo quy định.

2. Sở Tài chính

- Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan, các phường, xã, đặc khu, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo phân cấp ngân sách nhà nước và quy định của pháp luật hiện hành.

- Phối hợp với Sở Y tế và các đơn vị liên quan trong việc tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách đối với việc khám sức khỏe định kỳ cho người dân trên địa bàn tỉnh theo quy định.

3. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, hướng dẫn các cơ quan báo chí, thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn tuyên truyền về Kế hoạch khám sức khỏe định kỳ và khám sàng lọc cho người dân trên địa bàn tỉnh; tập trung tuyên truyền quyền lợi, trách nhiệm của người dân khi tham gia, lợi ích của việc phát hiện sớm bệnh tật và quản lý sức khỏe theo vòng đời, phù hợp với từng nhóm đối tượng và các cơ chế hỗ trợ theo quy định; tuyên truyền, vận động các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tạo điều kiện để người lao động tham gia khám sức khỏe, khám sàng lọc theo quy định.

- Phối hợp tổ chức các hoạt động truyền thông trực tiếp tại cộng đồng, sự kiện văn hóa, chiến dịch truyền thông theo chủ đề; khuyến khích xây dựng lối sống lành mạnh, tăng cường vận động thể lực, dinh dưỡng hợp lý và phòng, chống các yếu tố nguy cơ bệnh không lây nhiễm; đưa hoạt động khám sức khỏe định kỳ, sàng lọc bệnh trở thành thói quen trong cộng đồng dân cư. Tăng cường truyền

thông trên các nền tảng số, lồng ghép tuyên truyền thông qua các hoạt động văn hóa, du lịch nhằm nâng cao nhận thức và khuyến khích người dân tham gia khám sức khỏe định kỳ.

- Huy động các tổ chức, câu lạc bộ văn hóa, nghệ sĩ, vận động viên, người có uy tín trong cộng đồng tham gia truyền thông, vận động người dân; phát huy vai trò nêu gương, lan tỏa thông điệp tích cực về chủ động chăm sóc sức khỏe.

- Chỉ đạo lồng ghép nội dung tuyên truyền, giáo dục sức khỏe vào các phong trào, hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao, xây dựng gia đình văn hóa, khu dân cư văn hóa; phát huy vai trò của hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở, trung tâm văn hóa - thể thao, nhà văn hóa, điểm sinh hoạt cộng đồng trong việc truyền thông, vận động người dân tham gia khám sức khỏe định kỳ và sàng lọc bệnh.

- Tham gia kiểm tra, giám sát việc triển khai các hoạt động truyền thông thuộc lĩnh vực phụ trách; định kỳ phối hợp báo cáo kết quả thực hiện về Sở Y tế để tổng hợp, đánh giá hiệu quả chung của tỉnh.

4. Sở Khoa học và Công nghệ

- Phối hợp Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh về định hướng, giải pháp khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, đồng thời triển khai các giải pháp công nghệ thông tin, chuyển đổi số phục vụ công tác khám sức khỏe định kỳ và khám sàng lọc cho người dân trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn bảo đảm các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và quy định hiện hành về chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế.

- Chủ trì, phối hợp trong việc nghiên cứu, lựa chọn, đề xuất các giải pháp công nghệ phù hợp để xây dựng, hoàn thiện và nâng cao hiệu quả vận hành nền tảng số dùng chung của tỉnh; bảo đảm tính mở, khả năng tích hợp, liên thông, mở rộng và phát triển lâu dài.

- Tham mưu, đề xuất và tổ chức triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ phục vụ kế hoạch, bao gồm nghiên cứu ứng dụng trí tuệ nhân tạo, phân tích dữ liệu lớn, hệ thống hỗ trợ ra quyết định, công cụ cảnh báo sớm nguy cơ bệnh tật và các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành.

- Phối hợp Sở Y tế trong việc xây dựng, chuẩn hóa dữ liệu, tiêu chuẩn kỹ thuật, quy chuẩn kết nối và chia sẻ dữ liệu; bảo đảm đáp ứng yêu cầu về an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu, hiệu quả sử dụng và khả năng triển khai trên diện rộng.

- Phối hợp với Sở Y tế tích hợp, kết nối và liên thông dữ liệu khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc vào kho dữ liệu dùng chung của tỉnh, phục vụ công tác quản lý, theo dõi, phân tích và hoạch định chính sách y tế.

- Tham gia kiểm tra, giám sát việc triển khai các nội dung ứng dụng khoa học và công nghệ; phối hợp đánh giá hiệu quả ứng dụng công nghệ, đề xuất điều chỉnh, nâng cấp giải pháp phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

5. Công an tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc chuẩn hóa, xác thực và làm sạch dữ liệu dân cư, phục vụ công tác định danh, quản lý đối tượng và liên thông dữ liệu phục vụ triển khai Kế hoạch.

- Cung cấp nhân khẩu thực tế đang cư trú trên địa bàn (thường trú và tạm trú) theo từng độ tuổi, giới tính và đơn vị hành chính để ngành Y tế phân loại đối tượng khám.

- Phối hợp chặt chẽ với UBND cấp xã trong việc rà soát, cập nhật và thống nhất số liệu dân số trên địa bàn, bảo đảm tính chính xác, đồng bộ.
- Rà soát, lập danh sách và báo cáo đối tượng khám thuộc phạm vi quản lý.
- Phối hợp bảo đảm an ninh, trật tự tại các địa điểm tổ chức khám.
- Chỉ đạo các đơn vị tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ, chiến sĩ; tổng hợp, báo cáo theo quy định.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục phối hợp Ngành Y tế chuẩn bị các điều kiện (bố trí địa điểm, nhân lực phối hợp, phân luồng...) bảo đảm an toàn trong quá trình tổ chức khám sức khỏe định kỳ, sàng lọc bệnh tật học đường cho học sinh, sinh viên; bảo đảm triển khai đồng bộ, đúng quy định, phù hợp theo độ tuổi và đặc thù môi trường học đường, hạn chế ảnh hưởng đến hoạt động dạy học và các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Tổ chức rà soát, cung cấp và cập nhật danh sách học sinh, sinh viên phục vụ xác định dân số mục tiêu; phối hợp trong công tác mời tham gia, nhắc lịch khám, quản lý kết quả và theo dõi sau khám; bảo đảm không bỏ sót đối tượng trong phạm vi quản lý.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục tăng cường công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe; lồng ghép nội dung chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, sức khỏe tâm thần, sức khỏe sinh sản vị thành niên vào hoạt động giáo dục phù hợp; phối hợp vận động phụ huynh, người học tham gia đầy đủ các hoạt động khám sức khỏe theo kế hoạch.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn rà soát, lập danh sách người học thuộc phạm vi quản lý để tổ chức khám, kiểm tra sức khỏe và khám sức khỏe định kỳ hằng năm và dự trù kinh phí gửi cấp có thẩm quyền phê duyệt để triển khai thực hiện; thông tin đầy đủ đến cha mẹ học sinh, người giám hộ theo quy định; phối hợp với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong việc quản lý, cập nhật và khai thác hồ sơ sức khỏe học sinh, sinh viên.

- Phối hợp với Sở Y tế trong việc chuẩn hóa nội dung khám sức khỏe học sinh, sinh viên; triển khai các mô hình chăm sóc sức khỏe học đường và các hoạt động chăm sóc, điều trị dự phòng; bảo đảm kết nối, cập nhật dữ liệu sức khỏe vào hệ thống hồ sơ sức khỏe điện tử.

- Phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện các hoạt động chăm sóc sức khỏe học sinh, sinh viên; định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai về Sở Y tế để phục vụ công tác quản lý, điều hành.

- Phối hợp với Sở Tài chính trong việc thẩm định, bố trí, quản lý và sử dụng kinh phí; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công khai, minh bạch, hiệu quả và gắn với kết quả triển khai thực tế.

- Phối hợp với ngành Y tế tiếp nhận kết quả khám, kiểm tra sức khỏe người học trên phần mềm; bảo đảm bảo mật thông tin sức khỏe và dữ liệu cá nhân; sử dụng dữ liệu đúng mục đích, đúng thẩm quyền.

7. Sở Nội vụ

- Phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động, trong đó có việc tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động theo quy định.

- Chủ trì tham mưu triển khai công tác quản lý nhà nước về lao động, việc làm và an toàn, vệ sinh lao động thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao; phối hợp với các cơ quan chức năng theo dõi, nắm tình hình thực hiện việc khám sức khỏe định kỳ cho người lao động tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tổng hợp tình hình thực hiện chế độ khám sức khỏe định kỳ cho người lao động; kịp thời tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, chấn chỉnh đối với các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thực hiện chưa đầy đủ theo quy định của pháp luật.

8. Ban Quản lý khu kinh tế

- Phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế (KCN, KKT) thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho người lao động theo quy định của pháp luật;

- Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các doanh nghiệp trong KCN, KKT rà soát, lập danh sách người lao động; xây dựng kế hoạch và tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động bảo đảm đầy đủ, đúng đối tượng, đúng thời gian theo quy định;

- Phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ khám sức khỏe định kỳ đối với người lao động tại các doanh nghiệp trong KCN, KKT; kịp thời tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện, những khó khăn, vướng mắc và đề xuất biện pháp xử lý đối với các doanh nghiệp trong KCN, KKT không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ theo quy định.

9. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh

- Rà soát, lập danh sách và báo cáo đối tượng thuộc phạm vi quản lý.

- Chỉ đạo tổ chức khám sức khỏe định kỳ quân nhân thuộc thẩm quyền quản lý, tổng hợp báo cáo theo quy định.

10. Bảo hiểm xã hội tỉnh

- Cập nhật, rà soát cơ chế chính sách pháp luật, hướng dẫn các đơn vị thực hiện chi kinh phí khám sức khỏe toàn dân từ nguồn BHYT theo lộ trình của chính phủ. Chi trả chi phí khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc theo quy định của pháp luật.

- Chủ động phối hợp với Sở Y tế trong việc chia sẻ, cung cấp và khai thác hiệu quả nguồn dữ liệu sẵn có của người dân tham gia bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế nhằm tránh trùng lặp về nhu cầu khám sức khỏe định kỳ của người dân và tránh lãng phí nguồn lực nhà nước và doanh nghiệp;

11. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

Phối hợp thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao và chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị, các hội trực thuộc tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên hưởng ứng tham gia khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần. Tham gia giám sát việc triển khai khám sức khỏe tại cơ sở, phản ánh các ý kiến, kiến nghị của người dân để đảm bảo kế hoạch triển khai hiệu quả, minh bạch:

- Tỉnh đoàn: Huy động đoàn viên, thanh niên tham gia hỗ trợ công tác truyền thông, hướng dẫn người dân đăng ký khám; tham gia các hoạt động tình nguyện, hỗ trợ nhập liệu, phân luồng, hướng dẫn tại các điểm khám; tiếp cận các nhóm đối tượng nhóm đối tượng trẻ, người lao động di cư.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh: Tuyên truyền, vận động hội viên và gia đình tham gia khám sức khỏe định kỳ; phối hợp rà soát, lập danh sách đối tượng, đặc biệt là phụ nữ, trẻ em và các nhóm yếu thế; hỗ trợ tiếp cận từng hộ gia đình.

- Hội Cựu chiến binh tỉnh: Phát huy vai trò gương mẫu của hội viên trong tham gia khám sức khỏe; tuyên truyền, vận động trong cộng đồng dân cư; hỗ trợ giám sát việc triển khai tại cơ sở.

- Hội Người cao tuổi tỉnh: Chủ động và phát huy hơn nữa vai trò của Hội Người cao tuổi; thường xuyên hỗ trợ UBND cấp xã trong việc triển khai và giám sát việc thực hiện Kế hoạch. Hướng dẫn Hội Người cao tuổi cấp xã phối hợp địa phương tuyên truyền trước, trong và sau khi khám sức khỏe, vận động người cao tuổi tham gia khám sức khỏe và tầm soát các bệnh không lây nhiễm.

- Hội Chữ thập đỏ tỉnh: Tham gia hỗ trợ nhân lực, hậu cần, tình nguyện viên tại các điểm khám; phối hợp tổ chức các hoạt động nhân đạo, chăm sóc sức khỏe cộng đồng; hỗ trợ các đối tượng khó khăn tiếp cận dịch vụ khám sức khỏe.

- Liên đoàn Lao động tỉnh: Tuyên truyền, vận động đoàn viên, người lao động tham gia khám sức khỏe; phối hợp với người sử dụng lao động trong việc tạo điều kiện thời gian, tổ chức cho người lao động tham gia khám; hỗ trợ tiếp cận nhóm công nhân, người lao động tại doanh nghiệp.

12. Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu

- Chủ trì xây dựng và ban hành kế hoạch triển khai khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc cho người dân trên địa bàn theo từng nhóm đối tượng phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; chỉ đạo Trạm Y tế cấp xã và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện. Trường hợp Trạm y tế cấp xã không đủ điều kiện khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc theo quy định, Chính quyền cấp xã hoặc Sở Y tế chỉ đạo cơ sở đã đủ điều kiện khám sức khỏe trên địa bàn chủ động phối hợp, hỗ trợ chuyên môn hoặc chọn Trạm y tế xã làm địa điểm khám sức khỏe lưu động theo quy định để đảm bảo thuận tiện cho người dân.

- Chỉ đạo rà soát, lập và cập nhật danh sách các nhóm đối tượng trên địa bàn để tổ chức khám sức khỏe theo lộ trình ưu tiên quy định tại Điều 70 Nghị định số 165/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ và sắp xếp lịch khám đảm bảo phù hợp, tránh quá tải và thuận tiện cho người dân. Chỉ đạo Trạm Y tế phường, xã và các đơn vị khám cập nhật, quản lý và đồng bộ dữ liệu khám của người dân vào hệ thống Hồ sơ sức khỏe điện tử; Tổ chức việc quản lý sức khỏe người dân theo vòng đời và tư vấn sức khỏe khi phát hiện bệnh lý. Trạm Y tế cấp xã là đầu mối tiếp nhận kết quả để quản lý các bệnh không lây nhiễm, theo dõi, tư vấn sức khỏe thường xuyên theo nguyên lý y học gia đình.

- Rà soát các cơ sở lao động trên địa bàn; tuyên truyền, đôn đốc các cơ sở lao động về trách nhiệm thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho người lao động; Tăng cường kiểm tra liên ngành công tác an toàn, vệ sinh lao động, phòng, chống bệnh nghề nghiệp và chăm sóc sức khỏe người lao động tại các cơ quan, doanh nghiệp trên địa bàn xã, phát hiện và xử lý các cơ sở vi phạm theo quy định của pháp luật; Yêu cầu cơ sở khám sức khỏe phối hợp với Trạm Y tế phường, xã để được hướng dẫn, cập nhật đầy đủ kết quả khám của người lao động vào hệ thống Hồ sơ sức khỏe điện tử.

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động người dân tham gia khám, nâng cao nhận thức về chăm sóc và quản lý sức khỏe chủ động.

- Bố trí đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị và hạ tầng công nghệ thông tin tại Trạm Y tế phường, xã phục vụ công tác nhập liệu, quản lý và khai thác dữ liệu khám sức khỏe.

- Đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện đối với hoạt động khám sức khỏe toàn dân trên địa bàn quản lý theo lộ trình; quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí theo quy định của Luật NSNN và các quy định hiện hành, đảm bảo đúng đối tượng, chế độ, định mức chi, tiết kiệm, hiệu quả; tổng hợp nhu cầu kinh phí báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét hỗ trợ trong trường hợp vượt quá khả năng cân đối ngân sách địa phương.

- Tổng kết, báo cáo kết quả khám sức khỏe định kỳ cho người dân trên địa bàn theo quy định.

13. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân là Người sử dụng lao động

- Người sử dụng lao động chịu trách nhiệm khám sức khỏe định kỳ đối với người lao động thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật về lao động, pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động; chủ động tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho cán bộ, nhân viên đơn vị mình.

- Lựa chọn cơ sở thực hiện khám sức khỏe đủ điều kiện để triển khai thực hiện khám, nhập liệu và báo cáo kết quả theo quy định.

- Phối hợp với Trạm Y tế phường, xã để được hướng dẫn nhập liệu kết quả khám sức khỏe vào Hồ sơ sức khỏe theo đúng quy định.

- Tuyên truyền cho người lao động thuộc đơn vị mình thực hiện việc khám sức khỏe định kỳ đầy đủ.

14. Các cơ sở y tế trên địa bàn

- *Các cơ sở y tế thực hiện khám sức khỏe*

- + Tuân thủ các quy định của pháp luật về khám sức khỏe, khám sàng lọc của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; Luật Phòng bệnh và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

- + Đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị, nhân sự, khám đầy đủ các nội dung theo quy định để đánh giá tình trạng sức khỏe, phát hiện và chẩn đoán bệnh hoặc tư vấn, chuyển cấp chuyên môn kỹ thuật phù hợp để khám và điều trị kịp thời.

- + Đảm bảo máy vi tính, hạ tầng thông tin và phân công nhân sự nhập đầy đủ thông tin của người khám, kết quả khám lâm sàng, cận lâm sàng lên Hệ thống Hồ sơ sức khỏe điện tử.

- *Các cơ sở y tế công lập trực thuộc Sở Y tế:* Xác định đây là nhiệm vụ chính trị, chủ động phối hợp tham gia công tác khám và hỗ trợ tối đa theo kế hoạch của UBND phường, xã, đặc khu trên địa bàn và theo phân công hỗ trợ chuyên môn của Sở Y tế tỉnh Quảng Trị.

- *Các bệnh viện bộ, ngành; bệnh viện tư nhân; phòng khám tư nhân trên địa bàn tỉnh:* Căn cứ tình hình thực tế của đơn vị, phối hợp tham gia khám theo đề nghị của các Trạm Y tế phường, xã trên địa bàn và theo phân công hỗ trợ chuyên môn của Sở Y tế tỉnh Quảng Trị.

Trên đây là Kế hoạch khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2026 - 2030. Đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện đảm bảo thiết thực, hiệu quả, phù hợp

với điều kiện thực tế của từng đơn vị, địa phương. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo về Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các phường, xã, đặc khu;
- VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Xuân Tân

PHỤ LỤC

CÁC HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NĂM 2026

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2026 của UBND tỉnh Quảng Trị)

STT	Tên nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị đầu mối	Đơn vị phối hợp	Kết quả	Thời gian thực hiện
1	Xây dựng Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn tỉnh	Sở Y tế	- Các sở, ban, ngành, đoàn thể - UBND các xã, phường, đặc khu	Kế hoạch của UBND tỉnh	Trong tháng 5/2026
2	Hướng dẫn chuyên môn khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc cho người dân và nhập dữ liệu số sức khỏe điện tử sau khi có quy định của Bộ Y tế	Sở Y tế	Các đơn vị có liên quan	Hướng dẫn chuyên môn và hướng dẫn thực hiện lập số sức khỏe điện tử, liên thông dữ liệu khám sức khỏe định kỳ	Tháng 6/2026
3	Ban hành kế hoạch triển khai khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc cho người dân trên địa bàn theo từng nhóm đối tượng phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương	UBND các xã/phường/đặc khu	Sở Y tế và các đơn vị có liên quan	Kế hoạch của UBND các xã, phường, đặc khu	Tháng 6/2026
4	Tổ chức lễ phát động khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc cho người dân trên địa bàn tỉnh Quảng Trị	Sở Y tế	Các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan	Lễ phát động	Tháng 6/2026
5	Tổ chức khám sức khỏe định kỳ/khám sàng lọc miễn phí cho đối tượng quy định tại điểm a khoản 2 Mục II Kế hoạch này	UBND các xã/phường/đặc khu	Sở Y tế và các đơn vị có liên quan	Các đối tượng được khám và tạo lập số sức khỏe điện tử	Từ 1/7/2026
6	Tổ chức kiểm tra sức khỏe đầu năm học cho trẻ em trong cơ sở giáo dục mầm non, học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông	Các cơ sở giáo dục	Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Y tế; các đơn vị có liên quan	Các đối tượng được khám và tạo lập số sức khỏe điện tử	Năm 2026
7	Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động	Các cơ quan, tổ chức, cá nhân là Người sử dụng lao động	Trạm Y tế cấp xã; các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện khám sức khỏe và các đơn vị có liên quan	Các đối tượng được khám và tạo lập số sức khỏe điện tử	Năm 2026

8	Tổ chức khám sức khỏe cho các đối tượng thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an quản lý	Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh; các đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an quản lý	Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện khám sức khỏe theo quy định		Năm 2026
9	Tổ chức khám sức khỏe định kỳ/khám sàng lọc cho người dân lồng ghép trong các chương trình y tế	Sở Y tế	Các đơn vị có liên quan	Các đối tượng được khám và tạo lập sổ sức khỏe điện tử	Từ tháng 6/2026
10	Truyền thông đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và UBND tỉnh về khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc cho người dân.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Y tế	Các cơ quan báo chí, thông tin đại chúng; UBND các xã, phường, đặc khu	Sản phẩm truyền thông trên các phương tiện	Thường xuyên